TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:11/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 20 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 254/2019/TLST-HNGĐ, ngày 30/12/2019. Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H,** sinh ngày 11-9-1988.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Cộng H, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Bừng R, xã Thanh H, huyện Lục Ng, Tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Doãn T,** sinh ngày 09-7-1986.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Cộng H, huyện Q,Thành phố Hà Nội.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị H** với anh **Nguyễn Doãn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về con chung:* Chị H và anh T không có con chung.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Chị H và anh T khẳng định không có.

-*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0010973 ngày 30/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Trả lại chị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Cộng H;
- UBND xã Thanh H;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành